

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN

Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025
(Kèm theo Công văn số: 5316/UBND-THĐT ngày 20 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

(Nội dung Phương án liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính
cấp xã thuộc huyện Thọ Xuân)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ VÀ QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Quá trình phân chia đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa dựa trên những tiêu chí, đặc trưng nhất định về địa hình, địa lý tự nhiên, các điều kiện kinh tế - xã hội, yếu tố dân cư, lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán. Trong bối cảnh phát triển và hội nhập quốc tế sâu rộng cần thiết phải mở rộng và đảm bảo tính thống nhất về không gian địa lý, sự liên thông các nguồn lực, bố trí và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực phát triển. Cùng với việc xây dựng nền quản trị hiện đại, hiệu lực, hiệu quả với sự tham gia của nhiều chủ thể dựa trên nền tảng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đã và đang làm thay đổi vai trò quản lý của các cấp chính quyền địa phương. Hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin ngày càng phát triển, tạo khả năng kết nối hiệu quả giữa chính quyền và người dân, cộng đồng doanh nghiệp, khoảng cách không gian giữa chính quyền và người dân, doanh nghiệp không còn nhiều ý nghĩa về địa lý và ranh giới địa giới giữa các ĐVHC.

Do đó, tổ chức hợp lý, hướng đến ổn định lâu dài của ĐVHC các cấp có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương, phát huy được những tiềm năng, lợi thế của mỗi địa phương, vùng nói riêng và của cả nước nói chung.

2. Chính quyền địa phương trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa có quá trình hình thành, phát triển gắn với quá trình tổ chức ĐVHC 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) ổn định xuyên suốt từ sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 đến nay, bảo đảm sự kế thừa, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, lịch sử, văn hóa của mỗi ĐVHC. Đặc biệt, trong bối cảnh trước đây, khi điều kiện kinh tế - xã hội còn gặp nhiều khó khăn, hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế thì việc tổ chức chính quyền

địa phương theo 03 cấp ĐVHC và xu hướng chia tách ĐVHC để thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, quy hoạch và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn từng ĐVHC, tạo điều kiện cho vùng nghèo, vùng sâu, vùng xa được ưu tiên bố trí nguồn lực cho phát triển, đồng thời bảo đảm khả năng kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên đối với cơ quan nhà nước cấp dưới.

Tuy nhiên, việc chia nhỏ ĐVHC và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 03 cấp đã phát sinh nhiều bất cập, làm phân tán các nguồn lực, không phát huy được hết lợi thế, tiềm năng phát triển của các địa phương; làm tăng số lượng ĐVHC các cấp, theo đó tăng số lượng các cơ quan, tổ chức của đảng, đoàn thể, chính quyền, tăng số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị ở địa phương, dẫn đến tổ chức bộ máy chính quyền địa phương nói riêng, hệ thống chính trị các cấp nói chung chồng chéo, tầng nấc, lãng phí ngân sách nhà nước và nguồn lực cho đầu tư phát triển. Nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cấp chính quyền địa phương có sự chồng lấn, trùng lặp giữa cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Chính quyền địa phương ở cấp huyện chủ yếu giữ vai trò trung gian trong thực thi chính sách, pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ cấp tỉnh xuống cấp xã.

3. Trong bối cảnh đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, xã hội số thì nhiều hoạt động hành chính truyền thống đã được số hóa và triển khai thực hiện trên môi trường mạng. Chuyển đổi số gắn với chuyển đổi quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến giúp giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào ranh giới địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước cấp trên. Đồng thời, việc đẩy mạnh thực hiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính giúp đơn giản hóa trình tự, thủ tục thực hiện công việc của cán bộ, công chức, viên chức, góp phần tăng năng suất và hiệu quả công việc. Nhiều công việc quản lý trung gian được thay thế bằng hệ thống phần mềm điện tử, giúp vận hành hiệu quả hơn mà không cần nhiều tổ chức hành chính và biên chế.

4. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025, Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 và Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; đã đề ra mục tiêu: (1) Sắp xếp ĐVHC nhằm tổ chức hợp lý ĐVHC các cấp phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển của đất nước; bảo đảm hoàn thiện thể chế về ĐVHC, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; góp phần phát huy mọi nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; (2) Nghiên cứu sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, sáp nhập một số đơn vị cấp xã; thực hiện mô hình địa phương 02 cấp bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, quy định thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

cũng đã quy định thành lập, giải thể, nhập, chia ĐVHC, điều chỉnh địa giới ĐVHC cấp xã để bảo đảm có số lượng, quy mô phù hợp, cả nước giảm khoảng 60% đến 70% số lượng ĐVHC cấp xã, đáp ứng yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương cấp xã gần dân, sát dân, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Kết luận số 3546-KL/TU ngày 19/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thống nhất chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp xã của tỉnh từ 547 xã, phường, thị trấn xuống còn 166 xã, phường, giảm 381 đơn vị (69,65%).

Căn cứ các quy định, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; UBND tỉnh xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025 là hết sức cần thiết.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ chính trị

1.1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội Nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

1.2. Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp.

1.3. Kết luận số 3546-KL/TU ngày 19/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa.

1.4. Quyết định số 3945-QĐ/TU ngày 24/03/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Ban Chỉ đạo sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp huyện, cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Căn cứ pháp lý

2.1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

2.2. Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025.

2.3. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2.4. Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2.5. Văn bản số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp về định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính.

2.6. Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 16/4/2025 của UBND tỉnh về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và thông qua HĐND cấp xã, cấp huyện về chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã.

3. Căn cứ thực tiễn

Từ sau Cách mạng Tháng 8 năm 1945 đến nay, ĐVHC cấp huyện, cấp xã của tỉnh Thanh Hóa đã nhiều lần chia tách, sáp nhập, điều chỉnh, thành lập phù hợp với từng giai đoạn lịch sử, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, có thể thấy diện tích tự nhiên và dân số của ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh là rất nhỏ, trung bình chỉ có 20,32 km²/đơn vị và 7.899 người/đơn vị; thấp hơn so với mức trung bình của toàn quốc là 33,09 km²/đơn vị và 10.108 người/đơn vị (với số liệu diện tích tự nhiên trung bình của toàn quốc; thì toàn tỉnh Thanh Hóa chỉ tương ứng khoảng 335 ĐVHC cấp xã). Đồng thời, quy mô diện tích và dân số giữa các ĐVHC cấp xã của tỉnh lại có sự phân bố không đồng đều; 04 thành phố, thị xã và 11 huyện đồng bằng có nhiều ĐVHC nhưng diện tích lại rất nhỏ (trung bình là 8,40 km²/đơn vị); ở 11 huyện đồng bằng có ít ĐVHC nhưng diện tích lớn (trung bình là 45,89 km²/đơn vị). Qua rà soát, xã có diện tích lớn nhất là xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân (205,73 km²); dân số 4.174 người (trong đó, người dân tộc thiểu số chiếm 93,74%, chủ yếu là dân tộc Thái); xã có diện tích nhỏ nhất là xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc (0,94 km²); dân số 19.906 người; đơn vị cấp xã có dân số đông nhất là phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa (34.295 người), diện tích 4,76 km²; xã có dân số ít nhất là xã Trung Xuân, huyện Quan Sơn (1.816 người), diện tích 49,08 km²; xã có khoảng cách từ trung tâm xã đến bản xa nhất là xã Trung Lý, huyện Mường Lát, với khoảng cách 48 km; diện tích tự nhiên 197,5 km²; dân số 7.335 người, trong đó người dân tộc thiểu số chiếm 94,44%, chủ yếu là người dân tộc Mông và dân tộc Thái. Nếu sáp nhập với xã gần nhất thì khoảng cách từ trung tâm xã hiện nay đến trung tâm xã gần nhất là 12 km và đến nơi xa nhất của xã dự kiến sáp nhập là 25 km.

Do đó, sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025 là bước cụ thể hóa các quy định, kết luận, chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy; phù hợp

với tình hình thực tiễn, khắc phục những bất hợp lý về tổ chức ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh; mở rộng hợp lý không gian, dư địa phát triển, có tầm nhìn hàng trăm năm; bảo đảm yêu cầu sát dân, gần dân và phục vụ Nhân dân; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quản lý hành chính lãnh thổ, đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị địa phương trong kỷ nguyên mới của đất nước, của dân tộc, phù hợp với xu thế chung của thế giới.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Thực hiện quy định, kết luận, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Ban Thường vụ cấp ủy và UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá, dự kiến số lượng, phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã của mỗi địa phương; báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Hội nghị ngày 04/4/2025).

2. Thực hiện kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh và UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các huyện, thị xã, thành phố xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa năm 2025; đảm bảo bố cục, nội dung quy định tại Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh (Hội nghị ngày 14/4/2025); báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh và UBND tỉnh (Hội nghị ngày 16/4/2025) thông qua; báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy (Hội nghị ngày 17/4/2025).

3. Căn cứ chỉ đạo Thường trực Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo hoàn chỉnh dự thảo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa; báo cáo Ban Chỉ đạo 3945 của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Hội nghị 18/4/2025) và được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thống nhất chủ trương tại Kết luận số 3546-KL/TU ngày 19/4/2025. Trên cơ sở đó, UBND tỉnh hoàn chỉnh Đề án theo quy định.

Phần thứ hai

QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH THANH HÓA NĂM 2025

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ NGUYÊN TẮC

1. Quan điểm, mục tiêu

1.1. Quán triệt quan điểm của Đảng về đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính trị Tỉnh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả; thực hiện đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

1.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị; quá trình thực hiện phải thận trọng, kỹ lưỡng, khoa học, có cách làm phù hợp, chặt chẽ, hiệu quả, tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.

1.3. Kết hợp hài hòa, kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; có tầm nhìn dài hạn, bảo đảm ổn định lâu dài; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển của các địa phương, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; bảo đảm chính quyền cấp xã gần dân, sát dân và phục vụ người dân tốt nhất.

1.4. Bảo đảm sự thống nhất nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận, thống nhất của Nhân dân, cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh.

2. Nguyên tắc

2.1. Sắp xếp, tổ chức lại các ĐVHC cấp xã hiện nay theo hướng bỏ cấp trung gian (cấp huyện), hình thành các ĐVHC cấp xã mới, gồm xã, phường.

2.2. ĐVHC cấp xã mới phải đảm bảo chính quyền địa phương quản lý hiệu quả địa bàn, nắm chắc tình hình, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân tốt nhất.

2.3. Trường hợp sắp xếp phường với xã thì ĐVHC sau sắp xếp là phường; trường hợp sắp xếp xã, thị trấn thì ĐVHC mới sau sắp xếp là xã.

2.4. Trường hợp thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã làm thay đổi địa giới ĐVHC cấp huyện thì không phải xem xét điều kiện, tiêu chuẩn và không phải thực hiện quy trình, thủ tục điều chỉnh địa giới của ĐVHC cấp huyện.

2.5. Không bắt buộc sắp xếp đối với các ĐVHC cấp xã có vị trí biệt lập và khó tổ chức giao thông kết nối với các ĐVHC liền kề hoặc có vị trí đặc biệt quan trọng ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, bảo vệ chủ quyền quốc gia.

2.6. Tỉnh Thanh Hóa sắp xếp ĐVHC cấp xã giảm từ 69% đến dưới 70%.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã

1.1. Xã miền núi, vùng cao hình thành sau sắp xếp có diện tích tự nhiên đạt từ 200% trở lên và quy mô dân số đạt từ 100% trở lên tiêu chuẩn của xã tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

1.2. Xã hình thành sau sắp xếp không thuộc trường hợp nêu trên có quy mô dân số đạt từ 200% trở lên và diện tích tự nhiên đạt từ 100% trở lên tiêu chuẩn của xã tương ứng quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

1.3. Phường hình thành sau sắp xếp có quy mô dân số từ 21.000 người trở lên; diện tích tự nhiên đạt từ 5,5 km² trở lên.

Trường hợp sắp xếp từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét, đánh giá tiêu chuẩn.

1.4. Trường hợp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp không thể đáp ứng các định hướng về tiêu chuẩn quy định mà không thuộc trường hợp quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025 thì Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

2. Hiện trạng ĐVHC các cấp

Tỉnh Thanh Hóa có diện tích tự nhiên: 11.114,71 km²; quy mô dân số: 4.320.947 người; có số lượng ĐVHC cấp huyện và cấp xã như sau:

- Số lượng ĐVHC cấp huyện: có 26 đơn vị, gồm: 02 thành phố, 02 thị xã và 22 huyện, trong đó có 11 huyện thuộc khu vực vùng cao, miền núi.

- Số lượng ĐVHC cấp xã: có 547 đơn vị, gồm: 63 phường, 32 thị trấn, 452 xã, trong đó có 16 xã, thị trấn biên giới đất liền giáp Nước bạn Lào.

3. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Thọ Xuân:
Sắp xếp 30 xã, thị trấn thành 08 xã

3.13.1. Thành lập xã Thọ Xuân trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Xuân Hồng, Xuân Trường, Xuân Giang và thị trấn Thọ Xuân.

a) Sau khi thành lập, xã Thọ Xuân có diện tích tự nhiên là 27,41 km², quy mô dân số là 34.346 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Thọ Xuân: Trụ sở huyện Thọ Xuân.

3.13.2. Thành lập xã Thọ Long trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Thọ Lộc, Xuân Phong, Nam Giang, Bắc Lương, Tây Hồ.

a) Sau khi thành lập, xã Thọ Long có diện tích tự nhiên là 22,13 km², quy mô dân số là 31.101 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Thọ Long: Trụ sở xã Nam Giang.

3.13.3. Thành lập xã Xuân Hòa trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Xuân Hòa, Thọ Hải, Thọ Diên, Xuân Hưng.

a) Sau khi thành lập, xã Xuân Hòa có diện tích tự nhiên là 28,34 km², quy mô dân số là 26.655 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Xuân Hòa: Trụ sở xã Xuân Hòa.

3.13.4. Thành lập xã Sao Vàng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Thọ Lâm, Xuân Phú, Xuân Sinh và thị trấn Sao Vàng.

a) Sau khi thành lập, xã Sao Vàng có diện tích tự nhiên là 89,28 km², quy

mô dân số là 44.643 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Sao Vàng: Trụ sở thị trấn Sao Vàng.

3.13.5. Thành lập xã Lam Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Xuân Bái, Thọ Xương và thị trấn Lam Sơn.

a) Sau khi thành lập, xã Lam Sơn có diện tích tự nhiên là 24,90 km², quy mô dân số là 33.117 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Lam Sơn: Trụ sở thị trấn Lam Sơn.

3.13.6. Thành lập xã Thọ Lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Thọ Lập, Xuân Thiên, Thuận Minh.

a) Sau khi thành lập, xã Thọ Lập có diện tích tự nhiên là 33,81 km², quy mô dân số là 27.849 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Thọ Lập: Trụ sở xã Thọ Lập.

3.13.7. Thành lập xã Xuân Tín trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Quảng Phú, Xuân Tín, Phú Xuân.

a) Sau khi thành lập, xã Xuân Tín có diện tích tự nhiên là 31,93 km², quy mô dân số là 26.531 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Xuân Tín: Trụ sở xã Xuân Tín.

3.13.8. Thành lập xã Xuân Lập trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã: Xuân Lập, Xuân Minh, Xuân Lai, Trường Xuân.

a) Sau khi thành lập, xã Xuân Lập có diện tích tự nhiên là 34,50 km², quy mô dân số là 36.213 người.

b) Nơi đặt trụ sở của xã Xuân Lập: Trụ sở xã Xuân Minh

IV. KẾT QUẢ SAU KHI SẮP XẾP

1. Trước khi sắp xếp ĐVHC cấp xã

Tỉnh Thanh Hóa có 547 đơn vị, gồm: 63 phường, 32 thị trấn, 452 xã, trong đó có 16 xã, thị trấn biên giới đất liền giáp Nước bạn Lào.

2. Sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã

Tỉnh Thanh Hóa có 166 ĐVHC cấp xã, gồm: 19 phường và 147 xã (71 xã đồng bằng, 76 xã miền núi). Số xã, thị trấn giáp nước bạn Lào là 16 đơn vị.

Toàn tỉnh giảm 381 đơn vị, tương ứng giảm 69,65%.

3. Đánh giá ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp theo quy định tại Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

3.1. Có 86 xã, phường mới đã bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định (gồm: 18 phường, 34 xã khu vực đồng bằng, 34 xã khu vực miền núi).

3.2. Có 58 xã, phường mới sau sắp xếp do nhập từ 03 ĐVHC hành chính cấp xã trở lên nên không phải đánh giá tiêu chuẩn diện tích tự nhiên, quy mô dân số (gồm: 01 phường, 37 xã khu vực đồng bằng, 20 xã khu vực miền núi).

3.3. Có 22 xã đã đảm bảo tiêu chuẩn quy mô dân số nhưng chưa bảo đảm tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên theo quy định, gồm:

3.3.1. Có 07 xã: Mường Chanh, Pù Nhi, Nhi Sơn (huyện Mường Lát); Sơn Điện, Mường Mìn, Tam Thanh (Quan Sơn), Yên Khương (Lang Chánh):

Đây là các xã biên giới giáp nước bạn Lào, có đông đồng bào dân tộc thiểu số (đều chiếm trên 90%), có truyền thống văn hóa, phong tục tập quán đặc trưng; địa hình đồi núi cao, giao thông kết nối còn hạn chế, khó tiếp cận, cự ly đi lại xa; khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của người dân trong giao dịch hành chính còn gặp nhiều khó khăn. Do đó, đề nghị không thực hiện sắp xếp để đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định nhằm bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia theo quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 và đáp ứng yêu cầu sát dân, gần dân, phục vụ Nhân dân tốt nhất.

3.3.2. Có 15 xã miền núi, vùng cao:

Đây đều là các xã có diện tích từ 64,27 km² (xã Mậu Lâm) đến 98,20 km² (xã Quan Sơn); đã bằng và lớn hơn diện tích trung bình của cấp xã sau khi sắp xếp (trung bình là 66,95 km²/xã); nếu tiếp tục nhập thêm với xã liền kề để đảm bảo tiêu chuẩn sẽ tạo ra xã mới có diện tích rất lớn (có thể lên đến hơn 200 km²), rất khó khăn cho công tác quản lý, đi lại, sinh hoạt, giao dịch hành chính của Nhân dân, khó đảm bảo yêu cầu sát dân, gần dân, phục vụ Nhân dân.

Mặt khác, đây đều là các địa phương có địa hình đồi núi, chia cắt bởi sông suối, kết nối hệ thống giao thông; nhiều đơn vị bị chia cắt, biệt lập vào mùa mưa lũ ở vùng cao. Do đó, đề nghị không tiếp tục nhập thêm với xã liền kề.

Đồng thời, nếu tiếp tục nhập thêm các xã miền núi, vùng cao, biên giới này để đảm bảo tiêu chuẩn thì số ĐVHC cấp xã sẽ giảm hơn 70% so với số lượng ĐVHC cấp xã hiện nay; cao hơn định hướng chung của Trung ương.

IV. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy

1.1. Định hướng tổ chức Đảng, Mặt trận và Đoàn thể chính trị - xã hội:

Thực hiện theo quy định của Đảng, Điều lệ tổ chức và định hướng của Trung ương, hướng dẫn của cơ quan ngành dọc có thẩm quyền.

1.2. Định hướng tổ chức chính quyền địa phương:

- Chính quyền địa phương cấp xã gồm có HĐND và UBND.

- HĐND cấp xã thành lập 02 Ban: Pháp chế, Kinh tế - Xã hội.

- UBND cấp xã thành lập tối đa 04 phòng, gồm: (1) Văn phòng HĐND và UBND, (2) Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (đối với phường), (3) Phòng Văn hóa - Xã hội, (4) Trung tâm Phục vụ Hành

chính công (xác định là tổ chức hành chính khác thuộc UBND cấp xã). UBND tỉnh căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, diện tích tự nhiên, quy mô

dân số của ĐVHC để quyết định số lượng cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cho phù hợp (không vượt quá 04 phòng và tương đương). Trường hợp địa phương tổ chức số lượng cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp xã dưới 03 đầu mỗi thì có thể bố trí tăng 01 Phó Chủ tịch UBND.

- Đối với trường hợp 01 ĐVHC cấp xã giữ nguyên (không sắp xếp), cấp có thẩm quyền sẽ căn cứ vào điều kiện thực tế để xem xét quyết định số lượng cơ quan chuyên môn thuộc UBND cho phù hợp hoặc không tổ chức các phòng chuyên môn theo hướng dẫn chung (trừ các Ban của HĐND hiện có) mà phân công công chức chuyên môn trực tiếp đảm nhiệm các vị trí việc làm thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương cấp xã mới. Trường hợp không tổ chức các phòng chuyên môn, UBND tỉnh quyết định số lượng biên chế phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ mới chuyển giao từ cấp huyện.

1.3. Định hướng tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập:

Sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện hiện nay để chuyển giao, thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã sau sắp xếp thực hiện theo định hướng tại Kết luận số 137-KL/TW và hướng dẫn của các Bộ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực sự nghiệp; cụ thể:

- Đối với lĩnh vực giáo dục: Giữ nguyên các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non công lập và chuyển giao cho chính quyền địa phương cấp xã quản lý. Đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc UBND cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý và tổ chức lại để thực hiện cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

- Đối với lĩnh vực y tế: Duy trì các Trạm Y tế xã, phường hiện có để đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn. Căn cứ vào diện tích, quy mô dân số của ĐVHC cấp xã mới có thể tổ chức lại thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để thực hiện nhiệm vụ về phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trên địa bàn. Đối với các trung tâm y tế, bệnh viện đa khoa thuộc UBND cấp huyện hiện nay sẽ chuyển về Sở Y tế quản lý để sắp xếp, tổ chức theo khu vực liên xã, phường.

- Sắp xếp, tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp xã để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn (cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, nông nghiệp, môi trường,...).

- Sắp xếp lại, tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên (Ban quản lý dự án) thuộc UBND cấp xã để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực xây dựng, phát triển quỹ đất, giải phóng mặt bằng,... trên địa bàn. Trường hợp cần thiết, có thể thành lập đơn vị sự nghiệp thuộc Ban quản lý dự án của UBND cấp tỉnh để cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

2. Định hướng phương án bố trí số lượng cán bộ, công chức

2.1. Thực trạng số lượng cán bộ, công chức:

Đến ngày 01/3/2025, tổng số lượng cán bộ, công chức của cấp huyện và cấp xã là: 13.562 người; gồm: cấp huyện: 2.783 người; cấp xã: 10.779 người

(không tính 75 viên chức, 62 sỹ quan nghỉ hưu tham gia công tác hội, 112 lao động hợp đồng khối đảng, đoàn thể và 1.420 viên chức, lao động hợp đồng của đơn vị sự nghiệp văn hóa, nông nghiệp, quản lý dự án... ở cấp huyện); cụ thể:

- Số lượng cán bộ, công chức khối đảng, mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội: 4.862 người (cấp huyện: 1.115 người; cấp xã: 3.747 người).

- Số lượng cán bộ, công chức khối chính quyền (HĐND và UBND): 8.700 người (cấp huyện: 1.668 người; cấp xã: 7.032 người).

2.2. Định hướng bố trí số lượng cán bộ, công chức:

Định hướng thực hiện theo quy định của Trung ương và của tỉnh, trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ, công chức của cấp huyện, cấp xã hiện có để bố trí làm việc tại cấp xã và thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (tỉnh sẽ xây dựng đề án chi tiết bố trí số lượng cán bộ, công chức cấp xã, bảo đảm trong thời hạn 05 năm, bố trí cơ bản theo đúng quy định của Chính phủ).

3. Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn tỉnh, thực hiện giải quyết chế độ chính sách theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn). Riêng đối với người hoạt động không chuyên trách và thành viên tổ bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, tổ dân phố tiếp tục bố trí theo quy định hiện hành.

V. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG

1. Quản lý, sử dụng trụ sở, tài sản công

- Không đầu tư xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa công sở, trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức phải sắp xếp, tổ chức lại theo kết quả sắp xếp ĐVHC.

- UBND các cấp rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất là trụ sở làm việc, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định; đảm bảo việc sắp xếp trụ sở được công khai, dân chủ theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với tài sản là ô tô, máy móc, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ: Tiếp tục sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức theo quy định hiện hành. Đối với tài sản dôi dư, không có nhu cầu sử dụng, sử dụng không hiệu quả hoặc đã hư hỏng, xuống cấp thì cần được xem xét điều chuyển cho các cơ quan, đơn vị còn thiếu có nhu cầu hoặc thanh lý thu hồi nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với tài sản là đất, nhà, công trình trụ sở trên đất không sử dụng: Quản lý, trông coi trụ sở dôi dư, không có nhu cầu sử dụng, tránh nguy cơ hư hỏng, xuống cấp. Chuyển đổi công năng, bố trí cho các đơn vị có nhu cầu hoặc phục vụ cộng đồng dân cư. Từng bước nghiên cứu, điều chỉnh mục đích sử dụng sang theo quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng đã được phê duyệt.

2. Phương án và lộ trình sắp xếp, xử lý trụ sở, công sở

- Định hướng xã mới bố trí từ 02 - 03 trụ sở, công sở hiện nay để bố trí nơi làm việc của cơ quan khối đảng, chính quyền, mặt trận và đoàn thể của ĐVHC hành chính cấp xã mới; bảo đảm bán kính phục vụ Nhân dân tốt nhất.

- Trên cơ sở đó, với số ĐVHC cấp xã mới là 166 đơn vị thì sẽ sử dụng khoảng 415 trụ sở, công sở hiện nay; dôi dư khoảng 158 trụ sở, công sở - định hướng sẽ bố trí cho Công an cấp xã, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã sử dụng.

VI. PHƯƠNG ÁN THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ

1. Công nhận ĐVHC cấp xã sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu

Ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Thanh Hóa có hiệu lực, UBND tỉnh Thanh Hóa sẽ chỉ đạo, triển khai ngay việc đánh giá, công nhận xây dựng nông thôn mới theo quy định và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Công nhận ĐVHC cấp xã sau sắp xếp được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động

Sau khi Nghị quyết về sắp xếp ĐVHC có hiệu lực, tỉnh Thanh Hóa sẽ triển khai việc rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp là đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân theo quy định.

3. Công nhận ĐVHC là xã an toàn khu, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển, khu vực biên giới, miền núi, vùng cao, xã đảo

Tỉnh Thanh Hóa sẽ triển khai việc rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp là xã an toàn khu, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển, khu vực biên giới, miền núi, vùng cao, xã đảo.

VII. LỘ TRÌNH VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Xây dựng Phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

UBND cấp huyện căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh và thực tế của địa phương để xây dựng Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã của địa phương; báo cáo Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy thảo luận, thống nhất, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo (Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã phải thể hiện được các nội dung về phương án nhập, diện tích tự nhiên, quy mô dân số, tên gọi, vị trí đặt công sở của ĐVHC mới sau khi sắp xếp).

Thời gian thực hiện: Đã hoàn thành.

2. Xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa và các hồ sơ, tài liệu theo hướng dẫn của Trung ương.

- Báo cáo UBND tỉnh: Đã hoàn thành.

- Báo cáo Thường trực Tỉnh ủy: Đã hoàn thành.

- Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Đã hoàn thành.
- Báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh: Đã hoàn thành.
- Chuyển Đề án đến UBND cấp huyện để chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân: Trước ngày 20/4/2025.

3. Tổ chức lấy ý kiến cử tri và thông qua HĐND cấp xã, cấp huyện

3.1. Lập Danh sách cử tri đại diện hộ gia đình:

- UBND cấp xã thuộc phạm vi sắp xếp lập Danh sách cử tri đại diện hộ gia đình thường trú và tạm trú theo địa bàn từng thôn, tổ dân phố.
- Phạm vi: Các xã, phường, thị trấn thuộc phương án sắp xếp.
- Đối tượng: Cử tri đại diện hộ gia đình.
- Cơ quan lập: UBND các xã, phường, thị trấn.
- Thời thực hiện: Trước ngày 21/4/2025.

3.2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:

- UBND xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi sắp xếp quyết định thành lập Tổ lấy ý kiến Nhân dân theo địa bàn thôn, tổ dân phố; chỉ đạo, hướng dẫn các Tổ thực hiện việc lấy ý kiến Nhân dân; tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri.
- Hình thức lấy ý kiến: Căn cứ tình hình thực tế, đặc điểm dân cư để lựa chọn một hoặc kết hợp cả hai hình thức lấy ý kiến như sau: (1) Tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình (địa điểm cụ thể do UBND các xã, phường, thị trấn quyết định); (2) Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 22/4/2025.

3.3. HĐND cấp xã, cấp huyện thuộc phạm vi sắp xếp xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã:

- UBND cấp xã, UBND cấp huyện trình HĐND cùng cấp.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 23/4/2025.

3.4. UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn chỉnh hồ sơ, trình tự thủ tục của địa phương báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 23/4/2025.

4. Tham mưu hoàn chỉnh hồ sơ, đề án báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo; trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

4.1. Hoàn chỉnh hồ sơ, đề án, trình tự thủ tục báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo:

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn chỉnh hồ sơ, đề án, trình tự thủ tục:
- Báo cáo UBND tỉnh: Trước ngày 23/4/2025.
- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo: Trước ngày 24/4/2025.

4.2. HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Sở Nội vụ hoàn chỉnh hồ sơ, đề án, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 25/4/2025.

5. Hoàn chỉnh hồ sơ, đề án trình Bộ Nội vụ thẩm định; báo cáo Chính phủ, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội thẩm tra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết nghị sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh hoàn chỉnh trình tự, hồ sơ, đề án; báo cáo cơ quan có thẩm quyền Trung ương thẩm định, thẩm tra, quyết nghị.

- Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/5 - 15/6/2025.

6. Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy xã, phường mới; tổ chức Lễ công bố Nghị quyết; khắc con dấu mới, thu hồi con dấu cũ

6.1. Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Thanh Hóa. Thời gian hoàn thành: Chậm nhất ngày 05/6/2025.

6.2. Bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cơ sở vật chất, trang thiết bị; chuẩn bị nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc; thành lập, quyết định chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất ngày 30/6/2025.

6.3. Tổ chức lễ công bố Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức Lễ công bố.

- Thời gian hoàn thành: Chậm nhất ngày 30/6/2025.

6.4. Khắc con dấu mới, thu hồi con dấu cũ của cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: Ngày 30/6/2025.

7. Không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện. Đơn vị hành chính cấp cơ sở chính thức đi vào hoạt động từ 00 giờ 00 ngày 01/7/2025

Phần thứ ba

KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Thực hiện quy định của Trung ương và của Tỉnh, trong thời gian qua,

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động, khẩn trương, tập trung cho công tác xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC của tỉnh; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung của các cấp ủy đảng; sự tham gia của mặt trận và đoàn thể chính trị - xã hội các cấp. Quá trình xây dựng Đề án đã chú trọng, cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, cộng đồng dân cư, yêu cầu bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội, định hướng phát triển kinh tế - xã hội; yêu cầu sát dân, gần dân, phục vụ Nhân dân; quản lý của chính quyền cơ sở.

Số ĐVHC cấp cơ sở sau khi sắp xếp của tỉnh đã giảm, bảo đảm theo yêu cầu của Trung ương. Đối với các ĐVHC các xã biên giới, miền núi, vùng cao không thực hiện sắp xếp là để không ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và bảo vệ chủ quyền quốc gia hoặc đã có diện tích lớn, nếu nhập thêm với xã liền kề sẽ tạo ra xã có diện tích rất lớn, mất cân đối về quy mô với các xã khác, trong khi khả năng kết nối giao thông tại khu vực còn nhiều hạn chế. Đối với một số ĐVHC hình thành mới sau khi sắp xếp không đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định nhưng theo báo cáo của các địa phương là khó có thể nhập thêm ĐVHC liền kề để đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định do khác biệt về truyền thống, lịch sử hình thành, địa hình đồi núi, giao thông đi lại xa, khó khăn cho học tập, khám chữa bệnh, sinh hoạt của Nhân dân, quản lý của chính quyền cơ sở; giải quyết dôi dư, bố trí và sử dụng công sở; đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, thống nhất phương án sắp xếp đối với trường hợp ĐVHC này./.

UBND TỈNH THANH HÓA

